

Số: /KH-UBND

Đồng Phú, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn phường Đồng Phú năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Đồng Nai về Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn Thành phố Đồng Nai năm 2026;

Thực hiện Kế hoạch số 334 /KH-SYT ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Sở Y tế Thành phố Đồng Nai về Kế hoạch tổ chức Lễ ra quân "Hưởng ứng chiến dịch cao điểm 180 ngày đêm khám sức khỏe toàn dân theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/5/2026 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Đồng Nai".

Nhằm triển khai đồng bộ, hiệu quả các hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân; phát hiện sớm bệnh tật, quản lý sức khỏe theo vòng đời, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân và thực hiện mục tiêu mỗi người dân được khám sức khỏe ít nhất 01 lần/năm, đồng thời được cập nhật, quản lý trên Sổ sức khỏe điện tử từ năm 2026, Ủy ban nhân dân phường Đồng Phú ban hành Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn phường Đồng Phú năm 2026, với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai hiệu quả việc khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn phường theo kế hoạch của thành phố; bảo đảm người dân được tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu một cách chủ động, công bằng và thuận tiện.

Phát hiện sớm bệnh tật, các yếu tố nguy cơ; tư vấn, quản lý sức khỏe, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân và từng bước thực hiện quản lý sức khỏe toàn dân theo vòng đời.

Chuẩn hóa, cập nhật và liên thông dữ liệu khám sức khỏe vào Hồ sơ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; nâng cao hiệu quả quản lý sức khỏe người dân và chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế.

Phát huy vai trò của Trạm Y tế, các ban, ngành, đoàn thể, khu phố và sự tham gia của Nhân dân trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cộng đồng.

2. Yêu cầu

Triển khai kế hoạch đúng quy định, đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; bảo đảm chất lượng chuyên môn, tiết kiệm và tránh gây quá tải.

Rà soát, lập danh sách đối tượng đầy đủ, chính xác; bảo đảm kết quả khám sức khỏe được cập nhật, liên thông vào Hồ sơ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử theo quy định.

Tăng cường phối hợp giữa Trạm Y tế với các ban, ngành, đoàn thể, khu phố, cơ sở giáo dục và các đơn vị liên quan; bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường kiểm tra, giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tổ chức triển khai hiệu quả việc khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn phường theo lộ trình của thành phố; từng bước thực hiện quản lý sức khỏe toàn dân theo vòng đời, phát hiện sớm bệnh tật, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu và xây dựng dữ liệu sức khỏe người dân đồng bộ, phục vụ công tác quản lý và chăm sóc sức khỏe tại địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến hết năm 2026, 100% người dân trên địa bàn phường được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần/năm theo kế hoạch.

100% kết quả khám sức khỏe được cập nhật, liên thông vào Hồ sơ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID theo quy định.

100% khu phố và Trạm Y tế phường tham gia rà soát, quản lý sức khỏe người dân; theo dõi, tư vấn và quản lý các trường hợp có nguy cơ hoặc mắc bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng.

Phối hợp thực hiện 100% học sinh được kiểm tra sức khỏe đầu năm học theo quy định; tăng cường quản lý sức khỏe học đường.

Phối hợp tuyên truyền, vận động 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật.

III. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Phạm vi triển khai: trên địa bàn phường Đồng Phú.

2. Đối tượng khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí:

Toàn bộ công dân Việt Nam thực tế cư trú trên địa bàn phường (thường trú và tạm trú có xác nhận qua VNeID), các đơn vị do phường Đồng Phú quản lý và người lao động đang làm việc trên địa bàn phường Đồng Phú, cụ thể:

- Nhóm 1: Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động; người thử việc; người học nghề, tập nghề để làm việc cho người sử dụng lao động; cán bộ, công chức, viên chức. ..theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 21, Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

- Nhóm 2: Người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân (công an, quân đội).

- Nhóm 3: Bảo trợ xã hội: người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người có công.

- Nhóm 4: Người cao tuổi (người từ đủ 60 tuổi trở lên).

- Nhóm 5: Sinh viên các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp...

- Nhóm 6: Học sinh (mầm non, Tiểu học, THCS, THPT, Trung tâm Giáo dục thường xuyên...).

- Nhóm 7: Đối tượng không thuộc các nhóm trên: trẻ em dưới 24 tháng tuổi, trẻ từ đủ 24 tháng tuổi đến dưới 18 tuổi không đi học, lao động tự do, người không có việc làm ổn định, người dân không ký hợp đồng lao động hoặc không thuộc phạm vi quản lý của người sử dụng lao động như lao động tự do, buôn bán nhỏ, nông dân, ngư dân, nội trợ...

3. Nội dung khám sức khỏe định kỳ:

3.1. Đối với trẻ em dưới 06 tuổi

Đối với trẻ em dưới 06 tuổi, việc khám sức khỏe định kỳ nhằm theo dõi tăng trưởng, phát triển toàn diện, đồng thời phát hiện sớm suy dinh dưỡng, rối loạn phát triển và các bất thường thường gặp ở trẻ nhỏ.

* **Tên gói:** gói khám sức khỏe cho trẻ em dưới 06 tuổi.

* **Nội dung:** theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định số 1284/QĐ-BYT ngày 07 tháng 5 năm 2026 về ban hành tài liệu chuyên môn hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em dưới 6 tuổi.

- Khai thác tiền sử bệnh, dinh dưỡng, tiêm chủng.

- Đo các chỉ số tăng trưởng (cân nặng, chiều dài, vòng đầu).

- Các dấu hiệu sinh tồn.

- Đánh giá tình trạng dinh dưỡng.

- Đánh giá sự phát triển tinh thần, vận động.

- Đánh giá tiêm chủng.

- Thăm khám toàn thân và các bộ phận.

- Trắc nghiệm phát hiện nguy cơ tự kỷ (áp dụng cho trẻ từ 16-30 tháng tuổi).

* **Đơn vị khám:** Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện theo quy định (Trạm y tế, Phòng khám chuyên khoa nhi, phòng khám đa khoa, Trung tâm Y tế, Bệnh viện đa khoa).

* **Địa điểm khám:** tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc tại các cơ sở giáo dục (đối với trẻ đi học) hoặc tại các điểm khám lưu động.

* **Tần suất thực hiện:** Thực hiện định kỳ 01 lần/năm (vào đầu năm học nếu trẻ có đi học).

3.2. Đối với trẻ từ đủ 06 tuổi đến dưới 18 tuổi

Đối với trẻ từ đủ 06 tuổi đến dưới 18 tuổi, việc khám sức khỏe định kỳ nhằm phát hiện sớm bệnh học đường, tật khúc xạ, còi cọc cột sống, rối loạn tâm lý, vấn đề dinh dưỡng và các yếu tố nguy cơ sức khỏe.

* **Tên gói:** gói khám sức khỏe cho trẻ từ đủ 06 tuổi đến dưới 18 tuổi.

* **Nội dung:** theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 về quy định về công tác y tế trường học và Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 về quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

- Khai thác tiền sử bệnh, dinh dưỡng.

- Đo chiều cao, cân nặng, tính BMI.

- Đo dấu hiệu sinh tồn.

- Đánh giá sức khỏe tâm thần; khám sức khỏe theo các chuyên khoa (nội/nhi, mắt, răng hàm mặt, tai mũi họng) để sàng lọc tật khúc xạ, bệnh lý răng miệng, tai mũi họng, còi cọc cột sống.

- Tư vấn dinh dưỡng, vệ sinh, phòng bệnh, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên và các yếu tố nguy cơ sức khỏe.

* **Đơn vị khám:** Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện theo quy định (Trạm y tế, Phòng khám chuyên khoa nhi, phòng khám đa khoa, Trung tâm Y tế, Bệnh viện đa khoa).

* **Địa điểm khám:** tại cơ sở giáo dục (nếu trẻ đi học) hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc điểm khám do địa phương bố trí (đối với trẻ không đi học).

Tần suất thực hiện: thực hiện định kỳ 01 lần/năm (vào đầu năm học nếu trẻ có đi học).

3.3. Đối với người từ đủ 18 tuổi trở lên

* **Tên gói:** gói khám sức khỏe cho người từ đủ 18 tuổi trở lên

* **Nội dung:** theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 về quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và Công văn số 3401/BYT-KCB ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Bộ Y tế về hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho người dân.

- Khai thác tiền sử bệnh.

- Đo chiều cao, cân nặng, tính BMI.

- Đo dấu hiệu sinh tồn.

- Khám sức khỏe theo các chuyên khoa; thực hiện các xét nghiệm: Tổng phân tích tế bào máu, Đường máu; Urê, Creatinin; ASAT (GOT), ALAT (GPT), Xét nghiệm nước tiểu (Đường, Protein), chụp X - Quang ngực thẳng.

- Danh mục khám chuyên khoa phụ sản trong khám sức khỏe định kỳ cho lao động nữ thực hiện theo phụ lục XXV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT và hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế tại Quyết định số 3.898/QĐ-BYT ngày

18 tháng 12 năm 2025 về việc ban hành tài liệu chuyên môn hướng dẫn sàng lọc phát hiện sớm ung thư vú và Quyết định số 3.792/QĐ-BYT ngày 17 tháng 12 năm 2024 ban hành tài liệu chuyên môn hướng dẫn dự phòng và kiểm soát ung thư cổ tử cung.

- Tư vấn phòng tránh các yếu tố nguy cơ, các bệnh lý thường gặp.

* **Đơn vị khám:** Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện theo quy định (Trạm y tế, Phòng khám chuyên khoa nhi, phòng khám đa khoa, Trung tâm Y tế, Bệnh viện đa khoa).

* **Địa điểm khám:** tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc các điểm khám lưu động (trường học, công ty, xí nghiệp...) hoặc khám chữa bệnh tại nhà (đối với những người hạn chế đi lại).

* **Tần suất thực hiện:** thực hiện định kỳ 01 lần/năm (vào đầu năm học nếu là sinh viên, học viên).

*** Đối với người cao tuổi**

Vẫn tiếp tục sử dụng gói khám sức khỏe, tầm soát bệnh mạn tính không lây ở người cao tuổi. Sử dụng gói khám sức khỏe cho người từ đủ trên 18 tuổi trở lên và sử dụng biểu mẫu riêng cho người cao tuổi. (Biểu mẫu 3.0 theo hướng dẫn mới nhất của Bộ Y tế).

3.4. Các nội dung khám sức khỏe đối với một số đối tượng cán bộ, người lao động thuộc các ngành, nghề đặc thù: thực hiện theo quy định hiện hành, cụ thể:

Đối tượng là cán bộ thực hiện theo Quyết định số 1266/QĐ-BYT ngày 21 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành quy định tiêu chuẩn phân loại sức khỏe cán bộ và mẫu phiếu khám sức khỏe cán bộ.

Đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý thực hiện theo quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

Đối với người hành nghề lái xe ô tô thực hiện theo Thông tư số 36/2024/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn sức khỏe, việc khám sức khỏe đối với người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng; việc khám sức khỏe định kỳ đối với người hành nghề lái xe ô tô; cơ sở dữ liệu về sức khỏe của người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng.

Đối với nhân viên hàng không thực hiện theo Thông tư liên tịch số 18/2012/TTLT-BYT-BGTVT ngày 05 tháng 11 năm 2012 của Bộ Y tế, Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn sức khỏe của nhân viên hàng không và điều kiện đối với cơ sở y tế thực hiện việc khám sức khỏe cho nhân viên hàng không.

Đối với người điều khiển phương tiện giao thông đường sắt thực hiện theo Thông tư số 42/2025/TT-BYT ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn sức khỏe của người điều khiển phương tiện giao thông đường sắt.

Đối với thuyền viên thực hiện theo Thông tư số 22/2017/TT-BYT ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn sức khỏe của thuyền

viên làm việc trên tàu biển Việt Nam và công bố cơ sở khám sức khỏe cho thuyền viên.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền

Quán triệt đầy đủ quan điểm “*Sức khỏe là vốn quý nhất của mỗi người dân và của toàn xã hội*”; xác định công tác khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc và quản lý sức khỏe toàn dân là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị trên địa bàn phường.

Các cơ quan, đơn vị, Trạm Y tế phường, Ban điều hành các khu phố và các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm đồng bộ, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; lồng ghép các chỉ tiêu, nhiệm vụ về khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm bảo đảm đồng bộ, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Tăng cường công tác phối hợp giữa các ngành, đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia khám sức khỏe; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động nhân dân tham gia khám sức khỏe định kỳ

Tăng cường tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa và lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc phát hiện sớm bệnh tật và quản lý sức khỏe toàn dân.

Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện và huy động nguồn lực.

Tăng cường công tác truyền thông về khám sức khỏe định kỳ và quản lý sức khỏe người dân theo hướng chủ động, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn. Nội dung truyền thông tập trung nâng cao nhận thức của người dân về vai trò của phòng bệnh, phát hiện sớm và quản lý sức khỏe liên tục; chuyển đổi hành vi từ “khám khi có bệnh” sang “chủ động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc và theo dõi nguy cơ bệnh tật”.

Công khai thông tin về các cơ sở tham gia khám sức khỏe, nội dung khám theo từng nhóm tuổi, hình thức đăng ký, thời gian và địa điểm tổ chức khám để người dân chủ động tiếp cận và tham gia khám sức khỏe thuận lợi.

Đa dạng hình thức truyền thông qua hệ thống truyền thanh, mạng xã hội, các buổi sinh hoạt khu phố, hội nghị tuyên truyền và các hoạt động của đoàn thể nhằm vận động người dân chủ động tham gia khám sức khỏe định kỳ.

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân khi tham gia khám sức khỏe định kỳ mang theo căn cước công dân/số định danh, thẻ bảo hiểm y tế để phục vụ công tác định danh, xác định đối tượng, cập nhật dữ liệu sức khỏe điện tử và quản lý sức khỏe liên tục theo quy định.

Phát động hưởng ứng các ngày Lễ lớn từ nay đến cuối năm liên quan đến hoạt động khám sức khỏe, sàng lọc, truyền thông sức khỏe: ngày Sức khỏe Toàn dân (7/4); ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4); ngày Sức khỏe lao động và môi trường (7/5); ngày Truyền thống người cao tuổi Việt Nam (06/6); ngày Dân số Thế giới (11/7); ngày Quốc tế người cao tuổi 01/10; ngày Quốc tế Người khuyết tật (03/12).

3. Lập danh sách đối tượng khám sức khỏe định kỳ: Căn cứ nhóm đối tượng được quản lý, các cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức rà soát, lập danh sách đối tượng tham gia khám sức khỏe định kỳ, cụ thể:

Tổ chức rà soát, lập danh sách các nhóm đối tượng tham gia khám sức khỏe định kỳ theo phạm vi quản lý, bao gồm: trẻ dưới 18 tuổi không đi học, học sinh, sinh viên, người lao động tại cơ quan, doanh nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất, người lao động phi chính thức, người cao tuổi và các nhóm đối tượng khác theo kế hoạch triển khai của Thành phố.

Thực hiện cập nhật, tổng hợp và chuẩn hóa danh sách đối tượng từ các nguồn dữ liệu sẵn có như cơ sở dữ liệu dân cư, cơ sở dữ liệu bảo hiểm xã hội, dữ liệu quản lý học sinh, sinh viên, dữ liệu quản lý lao động và các hệ thống quản lý chuyên ngành khác nhằm bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, đồng bộ và phục vụ hiệu quả công tác quản lý khám sức khỏe định kỳ.

Bảo đảm việc lập danh sách được thực hiện đầy đủ, chính xác, không trùng lặp, không bỏ sót đối tượng; đồng thời thường xuyên rà soát, cập nhật, điều chỉnh thông tin trong quá trình triển khai để phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và từng nhóm đối tượng quản lý.

4. Tổ chức triển khai đồng bộ hoạt động khám sức khỏe định kỳ theo nhóm đối tượng

Trạm Y tế phường chủ trì phối hợp với các Bệnh viện, phòng khám đa khoa, Trung tâm Y tế khu vực đủ điều kiện tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc, tư vấn dinh dưỡng và quản lý sức khỏe cho người dân theo từng nhóm đối tượng quy định tại Kế hoạch (người lao động; học sinh, sinh viên; người cao tuổi; các đối tượng yếu thế; người lao động không có hợp đồng lao động và các nhóm đối tượng khác), bảo đảm tuân thủ đúng quy định chuyên môn, phù hợp độ tuổi, giới tính, yếu tố nguy cơ và đặc thù của từng nhóm.

Tổ chức thực hiện linh hoạt các hình thức khám (tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; tại trường học, tại đơn vị sử dụng lao động hoặc khám lưu động khi cần thiết), bảo đảm thuận tiện cho người dân tiếp cận dịch vụ, không bỏ sót đối tượng theo danh sách rà soát của địa phương.

Việc tổ chức hoạt động khám sức khỏe định kỳ miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho các đối tượng được thực hiện phối hợp trong hoạt động khám bệnh nghề nghiệp hoặc khám sức khỏe hoặc khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc hoặc kiểm tra sức khỏe đầu năm học hoặc khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật để khám bệnh miễn phí và hoàn thành việc tạo lập sổ sức khỏe điện tử cho toàn bộ người dân.

Hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc được ưu tiên tổ chức tại Trạm y tế, điểm y tế nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận dịch vụ y tế ngay tại địa phương. Trường hợp trạm y tế chưa đủ điều kiện tổ chức khám sức khỏe theo quy định, Ủy ban nhân dân phường xin ý kiến chỉ đạo của Sở Y tế chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn phối hợp hỗ trợ chuyên môn, nhân lực, trang thiết bị hoặc tổ chức khám sức khỏe lưu động tại trạm y tế; trong đó các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập giữ vai trò nòng cốt trong triển khai thực hiện.

Cơ sở khám sức khỏe phải đảm bảo hạ tầng thông tin và thực hiện nhập liệu đầy đủ kết quả khám sức khỏe vào hồ sơ sức khỏe điện tử do Sở Y tế triển khai ngay sau khi kết thúc việc khám sức khỏe, đảm bảo dữ liệu được liên thông, kết nối vào hồ sơ sức khỏe của người dân.

Bố trí quy trình khám theo một chiều (tiếp đón - đo dấu sinh hiệu - khám lâm sàng - thực hiện cận lâm sàng - kết luận, tư vấn), đảm bảo khoa học, hạn chế ùn ứ; đối với khám lưu động, phải đáp ứng đầy đủ yêu cầu về an toàn, trang thiết bị, vật tư và nhân lực theo quy định.

Triển khai nội dung khám phù hợp với từng nhóm đối tượng nhằm đánh giá, phân loại tình trạng sức khỏe; phát hiện sớm yếu tố nguy cơ, bệnh lý; thực hiện tư vấn phòng bệnh, điều trị hoặc chuyển tuyến theo quy định.

Đảm bảo an toàn người bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn và tuân thủ đầy đủ các quy định chuyên môn trong toàn bộ quá trình khám.

Tổng hợp kết quả thực hiện; báo cáo định kỳ hằng quý hoặc đột xuất; lưu trữ đầy đủ hồ sơ, dữ liệu nhập để làm căn cứ thanh quyết toán theo quy định.

5. Chuyển đổi số và quản lý dữ liệu sức khỏe người dân

Xây dựng, triển khai nền tảng quản lý sức khỏe toàn dân, đảm bảo lưu trữ đầy đủ dữ liệu khám sức khỏe định kỳ của người dân theo vòng đời; phục vụ công tác quản lý, theo dõi và khai thác hiệu quả thông tin sức khỏe. Đồng thời, thực hiện kết nối, liên thông với hồ sơ sức khỏe điện tử trên ứng dụng Công dân số phường và kho dữ liệu của Ngành Y tế.

Thực hiện số hóa toàn bộ kết quả khám sức khỏe của người dân, bao gồm thông tin hành chính, kết quả khám lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, yếu tố nguy cơ và nội dung tư vấn sức khỏe; bảo đảm liên thông, đồng bộ với Nền tảng Quản lý sức khỏe cộng đồng; đảm bảo sẵn sàng liên thông, chia sẻ dữ liệu sức khỏe với kho dữ liệu của Ngành Y tế và Cổng tiếp nhận dữ liệu thuộc Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế để tích hợp vào Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

Cập nhật đầy đủ thông tin sức khỏe của người dân lên Nền tảng Quản lý sức khỏe cộng đồng trong vòng 24 giờ sau khi hoàn tất khám sức khỏe nhằm phục vụ công tác quản lý sức khỏe liên tục, theo dõi sau khám, xây dựng cơ sở dữ liệu sức khỏe người dân trên toàn phường. Đồng thời, kết quả khám sức khỏe của người dân được thông báo, trả kết quả và theo dõi thông qua ứng dụng Công dân số để người dân thuận tiện tra cứu, theo dõi tình trạng sức khỏe và tiếp cận các khuyến cáo chăm sóc sức khỏe sau khám.

Dữ liệu khám được nhập, cập nhật trực tiếp ngay tại điểm khám, đảm bảo dữ liệu sức khỏe được nhập đúng biểu mẫu, đúng cấu trúc dữ liệu và đúng quy trình chuyên môn; hạn chế tình trạng thiếu dữ liệu, nhập trùng, sai lệch hoặc chậm cập nhật làm ảnh hưởng đến công tác quản lý, thống kê, theo dõi và thanh quyết toán kinh phí theo quy định; tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng dữ liệu trong quá trình nhập liệu và sử dụng.

Thực hiện đối chiếu, rà soát và xác thực dữ liệu khám sức khỏe với các cơ sở dữ liệu liên quan nhằm bảo đảm tính chính xác, đồng bộ và khả năng quản lý sức khỏe người dân theo mã định danh cá nhân.

Thực hiện kết nối, tích hợp và chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin y tế hiện có, nền tảng quản lý sức khỏe cộng đồng và các cơ sở dữ liệu quốc gia có liên quan nhằm tránh trùng lặp, giảm chi phí và tối ưu nguồn lực; từng bước phát triển các tiện ích giúp người dân tra cứu, theo dõi thông tin sức khỏe, lịch sử khám bệnh và kết quả xét nghiệm thông qua các ứng dụng phù hợp.

6. Đảm bảo nguồn lực triển khai thực hiện

Huy động sự tham gia của toàn hệ thống chính trị; phát huy vai trò của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, các cơ sở y tế và cộng đồng dân cư trong tuyên truyền, vận động người dân tham gia, tổ chức khám sức khỏe và chăm sóc sức khỏe người dân.

Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện và huy động nguồn lực; gắn kết quả triển khai Kế hoạch với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Thiết lập cơ chế phối hợp liên ngành chặt chẽ, rõ đầu mối, rõ trách nhiệm, đảm bảo triển khai đồng bộ, hiệu quả trên toàn phường.

Tổ chức mạng lưới cộng tác viên và lực lượng hỗ trợ tại cộng đồng để rà soát, lập danh sách dân số mục tiêu, mời tham gia, nhắc lịch và hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ; đặc biệt đối với các nhóm yếu thế, người cao tuổi, người khuyết tật, người khó di chuyển và người lao động khu vực phi chính thức.

Phát huy vai trò của Trạm Y tế phường trong triển khai các hoạt động khám sức khỏe tại cơ sở; chủ động phối hợp với các cơ sở y tế tuyến trên để được hỗ trợ chuyên môn, nhân lực và tổ chức khám sức khỏe khi cần thiết.

Bảo đảm các điều kiện cần thiết về nhân lực, trang thiết bị, vật tư y tế và kinh phí phục vụ triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và theo quy định hiện hành.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Giai đoạn chuẩn bị:

Các cơ quan, đơn vị, khu phố rà soát, lập danh sách đối tượng;

Xây dựng phương án tổ chức khám; chuẩn bị nhân lực, cơ sở vật chất, vật tư, trang thiết bị.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 30/7/2026.

2. Giai đoạn triển khai:

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ miễn phí theo lộ trình; tổng hợp kết quả khám và quản lý sức khỏe người dân trên nền tảng số.

Thời gian thực hiện: Từ 01/8/2026 đến 31/12/2026.

3. Tổng kết, đánh giá:

Tổ chức đánh giá kết quả triển khai; tổng hợp khó khăn, vướng mắc; đề xuất giải pháp mở rộng phạm vi khám sức khỏe toàn dân trong giai đoạn tiếp theo.

Thời gian thực hiện: Quý I năm 2027.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15, quy định tại điều Điều 72 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

2. Nguồn kinh phí thực hiện được chi từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ động, phối hợp chặt chẽ với Trạm Y tế phường tham mưu UBND phường ban hành kế Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn phường Đồng Phú năm 2026.

Tham mưu, giúp UBND phường kiểm tra, theo dõi tình hình, tiến độ triển khai khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn quản lý theo Kế hoạch (cụ thể theo từng giai đoạn, xác định rõ tiến độ, số lượng người dân tham gia khám theo từng ngày, từng tuần) và tình hình thực tế; kịp thời tham mưu UBND phường điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp để bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu được giao.

Tham mưu Ủy ban nhân dân phường ký hợp đồng với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang đóng chân trên địa bàn hoặc các cơ sở khám sức khỏe khác đủ điều kiện để tổ chức khám sức khỏe cho người dân. Ký xác nhận và gửi danh sách các đối tượng thuộc diện khám sức khỏe định kỳ do địa phương quản lý cho cơ sở khám sức khỏe.

Phối hợp tuyên truyền về Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn phường.

Phối hợp với Trạm Y tế phường và các cơ quan liên quan tham mưu văn bản hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn phường thực hiện việc khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật.

Phối hợp kiểm tra, giám sát việc chấp hành của người sử dụng lao động trong việc rà soát, lập danh sách đối tượng và tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định tại khoản 1, Điều 21, Luật An toàn, vệ sinh lao

động năm 2015.

Chủ trì, phối hợp Trạm Y tế và các đơn vị liên quan, các khu phố, cộng tác viên dân số, nhân viên Y tế khu phố rà soát, lập danh sách người dân theo nhóm đối tượng; chuẩn hóa thông tin theo sổ định danh cá nhân, bảo hiểm y tế và nơi cư trú thực tế; bảo đảm danh sách đầy đủ, chính xác, không trùng lặp, không bỏ sót đối tượng; gửi về Sở Y tế trước ngày khám tối thiểu 03 ngày làm việc qua địa chỉ email: dongnai.gov.vn.

Là đầu mối tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện; tham mưu Ủy ban nhân dân phường xử lý hoặc kiến nghị xử lý đối với các trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ chế độ khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định.

2. Trạm Y tế phường

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp và các khu phố tổ chức khám sức khỏe, khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn.

Phối hợp với các đơn vị liên quan, Trưởng khu phố, cộng tác viên dân số, nhân viên Y tế khu phố và các lực lượng liên quan rà soát, lập và cập nhật danh sách người dân thuộc diện khám sức khỏe định kỳ (Danh sách được cập nhật theo mẫu quy định). Tổ chức truyền thông, phát giấy mời, thông báo và nhắc lịch khám nhằm nâng cao tỷ lệ người dân tham gia khám sức khỏe.

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Sắp xếp lịch khám theo từng khu phố hoặc nhóm đối tượng; điều phối số lượng người dân tham gia theo khung giờ phù hợp nhằm hạn chế ùn ứ, quá tải tại điểm khám.

- Chuẩn bị địa điểm tổ chức khám; bố trí khu vực tiếp đón, hướng dẫn, phân luồng người dân, bảo đảm an ninh trật tự và hỗ trợ người dân trong quá trình tham gia khám sức khỏe.

- Tổ chức khám sức khỏe theo từng nhóm đối tượng; thực hiện tư vấn, theo dõi, quản lý sức khỏe và hướng dẫn chuyển tuyến đối với các trường hợp phát hiện bất thường về sức khỏe theo quy định.

- Phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở y tế tổ chức thực hiện hoạt động khám theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế và Sở Y tế; bảo đảm chất lượng chuyên môn, điều kiện về nhân lực, thiết bị y tế, kiểm soát nhiễm khuẩn và an toàn cấp cứu (đặc biệt khi khám lưu động); thực hiện nhập dữ liệu vào phần mềm do Bộ Y tế xây dựng; trả kết quả khám, tư vấn, hướng dẫn khám chuyên khoa và chuyển tuyến theo quy định khi phát hiện các dấu hiệu bất thường.

- Phối hợp Công đoàn phường tham mưu tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động tại các công ty, xí nghiệp, doanh nghiệp trên địa bàn.

- Phối hợp Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Bảo hiểm xã hội cơ sở Bình Phước nghiên cứu, xây dựng lộ trình nhóm đối tượng ưu tiên được Quỹ bảo hiểm y tế chi trả trong khám sức khỏe định kỳ theo hướng dẫn Bộ Y tế.

- Phối hợp thực hiện nền tảng quản lý sức khỏe toàn dân, đảm bảo lưu trữ dữ liệu khám sức khỏe định kỳ của người dân nhằm quản lý, khai thác hiệu quả dữ liệu sức khỏe người dân theo vòng đời. Kết nối, liên thông với hồ sơ sức khỏe điện tử trên ứng dụng kho dữ liệu của ngành Y tế.

Công khai lịch khám sức khỏe định kỳ tại cơ sở trên các phương tiện truyền thông của đơn vị và báo cáo lịch khám hàng tuần về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố trước 16 giờ 30 thứ Sáu hàng tuần để tổng hợp.

Tổng hợp kết quả, báo cáo Ủy ban nhân dân phường, Phòng Văn hóa – Xã hội phường định kỳ và đột xuất theo yêu cầu để báo cáo về Sở Y tế, UBND thành phố; báo cáo kết quả mô hình bệnh tật theo từng nhóm đối tượng.

Tổng hợp tình hình, tiến độ thực hiện; thực hiện báo cáo, lưu trữ hồ sơ, danh sách, biểu mẫu và các tài liệu liên quan phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

Chủ động triển khai kế hoạch trong phạm vi chức năng nhiệm vụ của Trạm Y tế.

3. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường

Phối hợp với Trạm Y tế phường và các đơn vị liên quan rà soát nhu cầu, đề xuất kinh phí khám, kiểm tra sức khỏe cho học sinh và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người học theo quy định.

Phối hợp với ngành Y tế bố trí địa điểm, phân luồng, bảo đảm an ninh trật tự và an toàn cho học sinh trong quá trình tổ chức khám sức khỏe tại trường học.

Phối hợp tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh tật học đường, dinh dưỡng hợp lý, vệ sinh cá nhân, sức khỏe tâm thần học đường và các nội dung liên quan phù hợp lứa tuổi học sinh; phối hợp phát hiện sớm các trường hợp bất thường về sức khỏe, kịp thời thông tin đến Trạm Y tế, cha mẹ học sinh, người giám hộ và hướng dẫn chăm sóc, điều trị theo quy định.

Rà soát, lập danh sách người học thuộc phạm vi quản lý để tổ chức khám, kiểm tra sức khỏe và khám sức khỏe định kỳ hằng năm; thông tin đầy đủ đến cha mẹ học sinh, người giám hộ theo quy định; phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc quản lý, cập nhật và khai thác hồ sơ sức khỏe học sinh, sinh viên.

Phối hợp với Trạm Y tế tiếp nhận kết quả khám, kiểm tra sức khỏe người học trên phần mềm; bảo đảm bảo mật thông tin sức khỏe và dữ liệu cá nhân; sử dụng dữ liệu đúng mục đích, đúng thẩm quyền.

Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe học sinh; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai về Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế để phục vụ công tác quản lý, điều hành Kế hoạch.

Chủ trì, phối hợp Trạm Y tế xây dựng dự toán kinh phí khám sức khỏe định kỳ cho trẻ mầm non, học sinh, đảm bảo mỗi trẻ mầm non, học sinh sẽ được khám, kiểm

tra sức khỏe và tầm soát bệnh tật học đường miễn phí từ năm học 2026-2027; phối hợp với Phòng Kinh tế - Hạ tầng & Đô thị tham mưu Ủy ban nhân dân phường bố trí kinh phí theo quy định.

4. Công an phường

Chủ trì, phối hợp Trạm Y tế phường, các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai kết nối, khai thác, sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử phục vụ việc lập, cập nhật thông tin quản lý sổ sức khỏe điện tử trên VNeID và xác thực thông tin người dân khi tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí.

Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc xác minh, làm sạch dữ liệu hành chính phục vụ các chương trình thu thập dữ liệu sức khỏe; tổ chức cấp căn cước công dân cho các trường hợp chưa được cấp; đồng thời hỗ trợ người dân thực hiện định danh điện tử mức độ 2 trên ứng dụng VNeID, làm cơ sở cho việc liên thông, xác thực và khai thác dữ liệu.

Tham mưu Ủy ban nhân dân phường về việc chia sẻ dữ liệu dân cư phục vụ công tác khám sức khỏe, khám sàng lọc và khám bệnh, chữa bệnh cho người dân trên địa bàn phường; đồng thời thực hiện đối soát, chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu dân cư, đáp ứng yêu cầu triển khai Đề án 06.

Tham mưu Ủy ban nhân dân phường trong việc rà soát, cập nhật và thống nhất số liệu dân số trên địa bàn, đảm bảo tính chính xác, đồng bộ, làm cơ sở phục vụ công tác xây dựng dự toán kinh phí, theo dõi tiến độ và đánh giá kết quả thực hiện theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân phường.

Chỉ đạo đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình thu thập, lưu trữ, kết nối, chia sẻ dữ liệu sức khỏe; chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan.

Cử lực lượng phối hợp, hỗ trợ các đối tượng yếu thế (người già neo đơn, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn không thể đi lại,...) để tiếp cận dịch vụ khám sức khỏe định kỳ theo Kế hoạch.

Tham gia bảo đảm an ninh, trật tự tại khu vực tổ chức khám sức khỏe khi được phân công.

5. Ban Chỉ huy Quân sự phường

Hỗ trợ Trạm Y tế phường trong công tác chuẩn bị, bố trí địa điểm khám, điều phối nhân lực hỗ trợ. Tham gia bảo đảm an ninh, trật tự tại khu vực tổ chức khám sức khỏe khi được phân công.

Phối hợp với các đoàn thể, tổ dân phố thông báo đến người dân về thời gian, địa điểm và nội dung chương trình khám sức khỏe.

Huy động lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và vận động gia đình các lực lượng thuộc quyền quản lý tham gia các chương trình chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

Cập nhật, phối hợp theo dõi tình trạng sức khỏe của dân quân tự vệ hoặc các đối tượng thuộc diện quản lý quốc phòng khi có yêu cầu theo quy định.

6. Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp

Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế phường và các đơn vị liên quan tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền về Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn phường; tập trung tuyên truyền quyền lợi, trách nhiệm của người dân khi tham gia, lợi ích của việc phát hiện sớm bệnh tật và quản lý sức khỏe theo vòng đời, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Thực hiện công tác tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở, truyền thanh và các nền tảng thông tin của phường về ý nghĩa, lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc; góp phần nâng cao nhận thức, khuyến khích người dân chủ động tham gia.

7. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Phối hợp với Trạm Y tế phường và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân phường cân đối, bố trí nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

Phối hợp bố trí địa điểm tổ chức khám sức khỏe tập trung. Kiểm tra, hỗ trợ các điều kiện về điện, nước, chiếu sáng, vệ sinh môi trường.

Phối hợp xử lý chất thải phát sinh trong quá trình tổ chức khám sức khỏe theo phân công.

8. Đề nghị Bảo hiểm xã hội cơ sở Bình Phước

Phối hợp với Trạm Y tế phường Đồng Phú và các đơn vị liên quan tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các chế độ, chính sách bảo hiểm y tế liên quan.

Chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội phường, Trạm Y tế phường trong việc chia sẻ, cung cấp và khai thác hiệu quả nguồn dữ liệu sẵn có của người dân tham gia bảo hiểm xã hội để tránh trùng lặp về nhu cầu khám sức khỏe định kỳ của người dân và tránh lãng phí nguồn lực nhà nước và doanh nghiệp.

Phối hợp rà soát, tham gia đề xuất các giải pháp thực hiện phù hợp nhằm bảo đảm quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế và sử dụng hiệu quả quỹ bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị xã hội phường

Tăng cường công tác vận động quần chúng, huy động sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân và chỉ đạo các tổ chức hội, đoàn thể, cán bộ, hội viên tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia khám sức khỏe, khám sàng lọc; thực hiện giám sát xã hội đối với việc triển khai Kế hoạch tại địa phương, kịp thời phản ánh ý kiến, kiến nghị của người dân đến cấp có thẩm quyền để giải quyết theo quy định; trong đó:

9.1. Công đoàn phường

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế và các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các công ty, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn phường nghiêm túc thực hiện việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật.

Phối hợp với người sử dụng lao động tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động tham gia khám sức khỏe định kỳ.

Tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành của người sử dụng lao động trong việc rà soát, lập danh sách đối tượng và tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định tại khoản 1, Điều 21, Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

Phối hợp tổng hợp tình hình thực hiện; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân phường và đề xuất biện pháp xử lý đối với các trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định.

9.2. Đề nghị Đoàn Thanh niên:

Huy động đoàn viên, thanh niên tham gia hỗ trợ công tác truyền thông, hướng dẫn người dân đăng ký khám; tham gia các hoạt động tình nguyện, hỗ trợ nhập liệu, phân luồng, hướng dẫn tại các điểm khám; tiếp cận các nhóm đối tượng trẻ, người lao động di cư.

9.3. Hội Liên hiệp Phụ nữ:

Tuyên truyền, vận động hội viên và gia đình tham gia khám sức khỏe định kỳ; phối hợp rà soát, lập danh sách đối tượng, đặc biệt là phụ nữ, trẻ em và các nhóm yếu thế; hỗ trợ tiếp cận từng hộ gia đình.

9.4. Hội Cựu chiến binh: Phát huy vai trò gương mẫu của hội viên trong tham gia khám sức khỏe; tuyên truyền, vận động trong cộng đồng dân cư; hỗ trợ giám sát việc triển khai Kế hoạch.

9.5. Hội Người cao tuổi:

Chủ động và phát huy hơn nữa vai trò của Hội Người cao tuổi phường. Thường xuyên hỗ trợ Trạm Y tế trong việc triển khai và giám sát việc thực hiện Kế hoạch. Phối hợp Trạm Y tế tuyên truyền trước, trong và sau khi khám sức khỏe, vận động người cao tuổi tham gia khám sức khỏe và thực hiện tầm soát các bệnh mạn tính không lây theo Kế hoạch đề ra.

9.6. Hội Chữ thập đỏ:

Tham gia hỗ trợ nhân lực, hậu cần, tình nguyện viên tại các điểm khám; phối hợp tổ chức các hoạt động nhân đạo, chăm sóc sức khỏe cộng đồng; hỗ trợ các đối tượng khó khăn tiếp cận dịch vụ khám sức khỏe.

10. Ban điều hành, cộng tác viên dân số, nhân viên Y tế các khu phố

Điều tra, cập nhật thông tin dân cư, hỗ trợ lập và quản lý danh sách đối tượng khám sức khỏe.

Hướng dẫn người dân đăng ký khám, chuẩn bị giấy tờ cần thiết và thực hiện các yêu cầu trước khi khám (nếu có).

Thông báo, nhắc nhở người dân về thời gian, địa điểm khám; hỗ trợ các đối tượng đặc biệt như người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn.

Hỗ trợ công tác tiếp đón, hướng dẫn phân luồng người dân tại điểm khám. Thu thập, cập nhật và đối chiếu thông tin sức khỏe của người dân theo hướng dẫn của cơ quan y tế.

Theo dõi, hỗ trợ việc quản lý sức khỏe sau khám; hướng dẫn người dân tiếp cận các dịch vụ y tế khi phát hiện bệnh hoặc yếu tố nguy cơ.

Tuyên truyền diện rộng: sử dụng hệ thống loa phát thanh của khu phố, các nhóm Zalo cộng đồng, hoặc lồng ghép vào các cuộc họp tổ dân phố để thông báo rõ ràng về thời gian, địa điểm, quyền lợi và ý nghĩa của việc khám sức khỏe định kỳ.

Phối hợp lựa chọn và chuẩn bị địa điểm khám thuận tiện nếu tổ chức tại khu phố; sắp xếp bàn ghế, khu vực chờ, và hỗ trợ giữ gìn an ninh trật tự trong các ngày diễn ra khám bệnh.

Phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai cho các cấp liên quan để kịp thời giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn phường Đồng Phú năm 2026. Chủ tịch UBND phường đề nghị Ủy ban MTTQVN phường và đoàn thể thể phối phường, yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện; trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - xã hội, Trạm Y tế phường để tổng hợp, báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân phường xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Y tế;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể phường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;
- Bảo hiểm xã hội cơ sở Bình Phước;
- Các cơ sở giáo dục, công ty, xí nghiệp, doanh nghiệp;
- Bí thư chi bộ, Trưởng các khu phố;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu: VT, VH-XH, TYT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thị Lê